

# **VAI TRÒ LÀM CHỦ CỦA QUẦN CHÚNG CÔNG NÔNG TRONG SỰ NGHIỆP QUẢN LÝ KINH TẾ, QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC**

(Nhân đọc tập sách chuyên đề cùng tên công nông của V.Lê-nin do

Nhà xuất bản Sự thật xuất bản năm 1967)

PHẠM THÀNH

Nhân dân lao động là người thật sự sáng tạo ra lịch sử. Nhưng trải qua hàng ngàn năm sống dưới chế độ áp bức bóc lột công nông của giai cấp thống trị, họ hoàn toàn là những người nô lệ. họ không có quyền gì đối với tư liệu sản xuất và những của cải vật chất, văn hóa mà họ làm ra, mà cũng không có quyền làm chủ cả vận mệnh của bản thân mình.

Cách mạng vô sản thắng lợi đã tạo nên một sự thay đổi căn bản trong địa vị xã hội của người lao động: từ chỗ là kẻ nô lệ làm thuê, họ trở thành người lao động làm chủ. Họ làm chủ tư liệu sản xuất và gọi của cải xã hội, họ nắm chính quyền Nhà nước, họ làm chủ cuộc sống của bản thân họ. Sau cách mạng tháng mười Nga, V.Lê-nin đã luôn luôn nói đến sự thay đổi vĩ đại ấy trong địa vị xã hội của người lao động. người đã chỉ rõ khả năng làm chủ của quần chúng công nhân và nông dân trong sự nghiệp quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước. Người dạy phải tìm mọi cách tạo điều kiện cho quần chúng công nông thực sự làm chủ và coi đó là điều kiện quyết định để vĩnh viễn xóa bỏ trật tự xã hội cũ và xây dựng thành công trật tự xã hội mới. Những tư tưởng cơ bản của V.Lênin về vấn đề vai trò làm chủ của quần chúng lao động được giới thiệu trong tập sách chuyên đề “về vai trò làm chủ của quần chúng công nông trong sự nghiệp quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước”.

Trước đây, các giai cấp bóc lột, vô luận là chủ nô, địa chủ hay tư bản, ở phương tây hay ở Phương đông thường nhồi nhét vào đầu óc người ta một định kiến: người “tiểu nhân” lao động, “vai u thịt bắp, “dân ngu khu đen”, sinh ra là để nuôi dưỡng bộ “quân tử” chỉ tay năm ngón “thống

trị”. Đó là một định kiến ngu xuẩn, vô lý mà các giai cấp bóc lột cố tình tạo ra và tuyên truyền nhằm duy trì ách áp bức bóc lột của chúng. V.Lênin đã thẳng tay phê phán định kiến đó. Người nói: *“Phải nhất thiết phá bỏ thành kiến cũ, vô lý, bỉ ổi và ghê tởm cho rằng chỉ có những cái gọi là “giai cấp thượng lưu”, chỉ có bọn nhà giàu hay những người đã học qua trường của giai cấp giàu có mới có thể quản lý Nhà nước, tổ chức thiết kiến xã hội chủ nghĩa được”*. Xuất phát từ nguyên lý Mác-xít cơ bản về vai trò sáng tạo lịch sử của quần chúng nhân dân, Lê-nin vạch rõ: *”chủ nghĩa xã hội sinh động, sáng tạo là sự nghiệp của bản thân quần chúng nhân dân”*. Nếu như trước kia, dưới ách áp bức bóc lột động đậy của các giai cấp thống trị, quần chúng nhân dân lao động còn sáng tạo ra lịch sử một cách không tự giác, thì ngày nay, sau khi được giải phóng khỏi ách áp bức đó, họ sẽ xây dựng chủ nghĩa xã hội một cách tự giác, sẽ làm chủ được vận mệnh của bản thân mình mà không cần đến bọn “quân tử” của giai cấp tư sản. Sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội dù to lớn và khó khăn đến đâu, họ nhất định sẽ hoàn thành thắng lợi, *“vì họ mang trong bản thân họ những lực lượng tiềm tàng to lớn của cách mạng, của sự phục hưng và của sự đổi mới”*. Họ có đầy đủ khả năng làm chủ trong sự nghiệp quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước để xây dựng một chế độ xã hội mới đem lại ấm no, tự do, hạnh phúc cho mọi người.

Sau khi chính quyền đã về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, nhiệm vụ căn bản được đặt ra trước giai cấp công nhân và nhân dân lao động là tổ chức nền sản xuất xã hội và việc phân phối sản phẩm một cách có quy củ, có kế hoạch trên một quy mô lớn trong phạm vi toàn quốc theo nguyên tắc xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ tổ chức đó bao quát tất cả mọi lĩnh vực rộng lớn của đời sống kinh tế, xã hội; đồng thời cũng liên quan đến những công việc rất cụ thể, giản dị và bình thường hằng ngày. Do đó, bất cứ người lao động nào ở bất cứ lĩnh vực nào cũng có thể làm được. Lê-nin nói: *”Về công việc tổ chức thì mọi người công nhân và nông*

dân thông thường đều làm được miễn là họ biết đọc biết viết hiểu người và có kinh nghiệm thực tiễn”. Đó là chưa kể rằng trong quần chúng nhân dân lao động có vô số những người có tài tổ chức từ trước tới nay vẫn bị xã hội cũ giày xéo, đè nén, bóp nghẹt không cho phát triển. Cách mạng vô sản trong khi giải phóng người lao động khỏi xiềng xích của giai cấp bóc lột, đã giải phóng được những tài năng ấy và trong thực tiễn đấu tranh xây dựng chủ nghĩa xã hội, đã tạo điều kiện cho những tài năng ấy được phát huy và nảy nở.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Mười Nga thắng lợi, do tin tưởng ở năng lực tổ chức và quản lý của quần chúng nhân dân lao động, ở khả năng làm chủ trong sự nghiệp quản lý kinh tế, quản lý xã hội, Lê-nin đã thiết tha kêu gọi họ: “Hỡi công nhân và nông dân, hỡi những người lao động và những người bị bóc lột! ruộng đất, ngân hàng, công xưởng, nhà máy đã trở thành tài sản của toàn dân rồi! Anh chị em hãy tự mình đảm nhiệm lấy kiểm kê và giám sát việc sản xuất và phân phối sản phẩm! đó mới là và chỉ đó mới là con đường đi tới thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, mới bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi, bảo đảm chiến thắng mọi sự bóc lột, mọi sự thiếu thốn, mọi khốn cùng!”

Không thừa nhận khả năng làm chủ của quần chúng nhân dân lao động, năng lực quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước của họ, tức là phụ họa với những luận điệu xằng bậy của các giai cấp bóc lột từ trước tới nay vẫn khinh bỉ, rêu róng quần chúng lao động. Nhưng cũng sẽ là sai lầm nếu cho rằng sau khi cách mạng vô sản thành công, toàn thể công nhân và nhân dân lao động đều có thể ngay lập tức làm trọn vai trò làm chủ của mình...

Lê-nin đã luôn luôn lưu ý chúng ta rằng: Mặc dù chính quyền cùng với ruộng đất nhà máy, hầm mỏ, ... đã về tay nhân dân lao động rồi, nhưng lúc đầu họ vẫn chưa quen với địa vị làm chủ của mình. Từ chỗ là người công nhân làm thuê biến thành người công nhân làm chủ, từ chỗ là người tiểu sản xuất làm chủ các thể biến thành người lao động làm chủ

tập thể, đó là cả một quá trình cách mạng vĩ đại chưa từng có trong lịch sử. Nhận thức được sự chuyển biến đó đã là một vấn đề khó khăn. Việc biến nhận thức đó thành hành động thực tế lại là một vấn đề khó khăn hơn nhiều. Đó là lý do giải thích vì sao trước sứ mệnh lịch sử vĩ đại là sáng tạo ra một trật tự xã hội mới, công nhân và nông dân lúc thoát đầu còn rụt rè, chưa có kinh nghiệm về công tác tổ chức và quản lý, và có khi còn giữ ít nhiều thói cũ người nô lệ.

Chính vì lẽ đó, Lê-nin đã từng nói: *“Chúng ta không phải là những người không tưởng. Chúng ta biết rằng không phải bất kỳ một anh học việc hay là một chị nấu bếp nào đều có thể tham gia ngay việc quản lý Nhà nước được”* Nhưng tình hình đó quyết không phải là lý do để trì hoãn, làm chậm trễ, làm trở ngại việc xây dựng quyền làm chủ tập thể của quần chúng công nông và nhân dân lao động, hạn chế việc họ tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước. Trái lại, tình hình đó đòi hỏi chúng ta, người cộng sản, những người tiên phong của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, phải tích cực tạo mọi điều kiện cần thiết cho quần chúng công nông tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước.

Trong việc xác lập quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, lôi cuốn họ tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước cũng như trong bất kỳ công tác nào khác, điều quan trọng trước tiên là phải làm công tác giáo dục sâu rộng, bền bỉ và lâu dài trong quần chúng lao động, giúp họ nhận thức rõ ràng và sâu sắc sứ mệnh lịch sử của mình, vai trò làm chủ tập thể của mình, vai trò làm chủ tập thể của mình, làm cho họ tin tưởng ở sức mạnh và khả năng của mình để họ quyết tâm thực hiện quyền làm chủ và mạnh dạn bắt tay vào sự nghiệp quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước. Đồng thời phải kiên quyết đấu tranh khắc phục những thói quen của người lao động làm thuê hoặc của người tiểu sản xuất cá thể cũ, cái thói quen ích kỷ, hẹp hòi nhìn tiêu chuẩn lao động và những tư liệu sản xuất bằng con mắt của người nô lệ, hoặc của người tư hữu nhỏ. Chúng ta

phải làm cho quần chúng gắn bó với ruộng đất, nhà máy, mọi tư liệu sản xuất nói chung mọi tài sản công cộng và “gìn giữ” những thứ đó như gìn giữ con người của mình”, bởi vì đó là tài sản của toàn thể nhân dân; phải làm cho họ có ý thức rằng giờ đây họ phải xây dựng và bảo vệ chính quyền Nhà nước đó để thực hiện quyền làm chủ tập thể của mình.

Tuy nhiên, nếu chỉ làm công tác giáo dục tư tưởng thì không đủ. Điều chủ yếu là phải tiến hành công tác tổ chức rộng lớn, thường xuyên trong mọi lĩnh vực hoạt động của xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực kinh tế, khiến cho quần chúng lao động có thể học quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, thực sự tự mình quản lý lấy mình. Cần mạnh dạn trao việc quản lý cho nhân dân lao động. Đó là phương pháp thực tiễn làm cho những người bị áp bức kia và những người lao động tin tưởng vào sức mạnh của bản thân; giúp họ thấy mình có thể và phải tự mình nắm lấy việc sản xuất và phân phối các sản phẩm, tự mình tham gia mọi sinh hoạt Nhà nước; tự cho họ cơ hội học tập và quản lý trong thực tiễn.

Quyền làm chủ tập thể của công nhân và nông dân trong quản lý sản xuất phải thể hiện ở chỗ quần chúng công nông tích cực tham gia xây dựng kế hoạch sản xuất, đặc biệt là tại các đơn vị cơ sở. Lê-nin đã chỉ rõ: trong việc xây dựng kế hoạch kinh tế, các cơ quan cấp trên có thể và phải đề ra những chỉ thị và đường lối chung, nhưng không thể đề ra được một kế hoạch cụ thể. Chỉ có quần chúng mới có thể làm được điều đó và làm từ dưới lên, trên cơ sở kinh nghiệm của bản thân họ, vì vậy việc xây dựng kế hoạch phải từ trên xuống, vừa từ dưới lên. Sau khi đã vạch ra kế hoạch sản xuất, người lao động cũng lại là người trực tiếp thực hiện kế hoạch sản xuất đó trong từng đơn vị kinh tế. Ở đây vai trò làm chủ tập thể của họ được thể hiện không những ở sự tận tâm nhiệt tình của họ trong lao động, ở chỗ họ luôn luôn cố tìm cách nâng cao năng suất lao động với tinh thần vì mọi người, mọi người vì mình, mà còn ở sự quan tâm thường xuyên của họ đối với toàn bộ quá trình sản xuất của toàn đơn vị.

Quyền làm chủ tập thể của quần chúng công nông không phải chỉ thể hiện ở việc tham gia quản lý phân phối những thành quả của sản xuất một cách hợp lý, trên nguyên tắc phân phối theo lao động. Không để cho quần chúng làm chủ trong việc quản lý phân phối thì quyền làm chủ của quần chúng có cũng như không. Chính vì lẽ đó, Lê-nin đã luôn gắn việc quần chúng lao động tham gia quản lý phân phối và kêu gọi họ phải ”tự mình lấy việc phân phối bánh mì, tất cả các thực phẩm, sữa, quần áo, nhà ở,V.Lê-nin... một cách công bình, triệt để có quy củ, có tổ chức, vì lợi ích của giai cấp nghèo (trang 30), phải “phân phối sản phẩm thật đúng”...

Quyền làm chủ về kinh tế là căn bản. Nhưng quyền đó phải đi đôi với quyền làm chủ về chính trị và phải được quyền làm chủ về chính trị bảo đảm. Vì vậy, việc tổ chức quần chúng lao động tham gia sinh hoạt chính trị, tham gia quản lý Nhà nước là một điều tuyệt đối cần thiết. Lênin chỉ rõ: Nhà nước chuyên chính vô sản không phải chỉ là cơ quan chính phủ phục vụ những người lao động, mà đúng ra phải là những cơ quan chính phủ do những người lao động quản lý. Để thực hiện được điều đó phải có những biện pháp thiết thực làm cho công nhân tham gia quản lý nước nhà, làm cho “những người lao động, các giai cấp nghèo đều tham gia công việc quản lý Nhà nước hằng ngày”. Nhằm mục đích đó, Người kêu gọi nhân dân lao động tập hợp lại chung quanh các cơ quan chính quyền, củng cố các cơ quan đó; không nên chờ ai, mà phải tự mình đứng ra đảm đương lấy việc ở cơ sở.

Trong khi nói đến việc lôi cuốn quần chúng công nông tham gia quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước, Lê-nin nhấn mạnh đến những công việc ở cơ sở. Điều đó không phải ngẫu nhiên. Cơ sở chính là nơi trực tiếp thực hiện mọi chủ trương, chính sách, là nơi trực tiếp sản xuất ra mọi của cải vật chất và tinh thần, là nơi trực tiếp phân phối những thành quả lao động cho mọi thành viên của xã hội, là nơi trực tiếp giám sát mọi hoạt

động của kẻ thù giai cấp, v.v...Lôi cuốn quần chúng lao động tham gia quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước ở cơ sở là tạo điều kiện để cho họ phát huy vai trò làm chủ tập thể của họ một cách thiết thực. Nhưng xác lập quyền làm chủ của quần chúng lao động ở cơ sở không có nghĩa là hạn chế quyền đó của quần chúng ở một địa phương hay một lĩnh vực hoạt động chật hẹp. Trái lại, đó phải là điều kiện và cơ sở để quần chúng công nông tham gia quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước trên quy mô rộng rãi của toàn quốc. Trong khi tổ chức cho quần chúng tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước ở một đơn vị cơ sở, phải làm cho quần chúng có ý thức rằng đơn vị cơ sở đó hoạt động với “tư cách là tế bào” của toàn bộ đời sống kinh tế và sinh hoạt Nhà nước. Đồng thời, phải lôi cuốn quần chúng tích cực tham gia mọi sinh hoạt kinh tế và chính trị khác nhau ngoài 8 giờ làm việc ở nhà máy, cơ quan, hợp tác xã, v.v...

Để lôi cuốn đông đảo quần chúng tham gia quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước một cách có hiệu quả và có tổ chức, chúng ta cần phải phát huy vai trò của các tổ chức, chúng ta cần phải phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội liên hiệp phụ nữ, v.v... Mỗi tổ chức quần chúng này phải là một sợi giây chuyên nối liền Đảng với quần chúng, phải là những người cộng tác gần gũi, cần thiết của chính quyền Nhà nước do Đảng tiên phong của giai cấp công nhân lãnh đạo. Những tổ chức này có nhiệm vụ giáo dục, động viên và tổ chức quần chúng nhân dân tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, có nhiệm vụ tham gia bằng cách này hay cách khác vào việc thành lập các cơ quan kinh tế và cơ quan Nhà nước, có nhiệm vụ đào tạo và tiens cử những cán bộ từ trong quần chúng đông đảo của giới mình vào các cơ quan kinh tế và cơ quan Nhà nước. Trong các tổ chức này, Lê-nin đặc biệt nhấn mạnh đến công đoàn với tư cách là trường học của chủ nghĩa cộng sản nói chung và trường học quản lý kinh tế nói riêng. Bởi vì, công đoàn là tổ

chức quần chúng rộng rãi của giai cấp, giai cấp có sứ mệnh lịch sử lãnh đạo công cuộc xây dựng xã hội mới.

Việc xác lập quyền làm chủ tập thể của quần chúng nhân dân lao động đòi hỏi phải không ngừng lôi cuốn ngày càng nhiều các tầng lớp quần chúng vào việc tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, kể cả những phần tử chậm tiến, kém giác ngộ. Một trở ngại lớn cho việc này là trình độ văn hóa thấp của một số khá đông quần chúng. Lê-nin đã từng chỉ rõ: "Trình độ văn hóa thấp kém làm cho những ô viết vốn là những coq quan chính phủ do những người lao động quản lý,...thì thực tế lại là những cơ quan chính phủ phụ vụ những người lao động do tầng lớp tiên tiến của giai cấp vô sản, chứ không phải do quần chúng cần lao quản lý"(trang 38). Để khắc phục trở ngại này, một nhiệm vụ cấp bách đề ra cho Nhà nước chuyên chính vô sản là tổ chức việc giáo dục và nâng cao trình độ văn hóa cho quần chúng.

Trong việc lôi cuốn những tầng lớp quần chúng đông đảo vào việc tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, Lê-nin đặc biệt nhấn mạnh vai trò của phụ nữ. Trở ngại chính về mặt này là trong phần lớn trường hợp, công việc gia đình còn do phụ nữ gánh vác. Đó là một loại lao động không sản xuất, thô sơ nhất, vụn vặt nhất, nhưng lại nặng nhọc nhất. hi có làm cho phụ nữ thaots khỏi thứ lao động sản xuất chung thì mới thực sự giải phóng phụ nữ một cách triệt để, tạo điều kiện cho họ tham gia quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước. Việc thành lập và hoàn thiện các nhà ăn công cộng, nhà giữ trẻ, tổ phục vụ do chính bản thân phụ nữ đứng ra đảm nhiệm sẽ góp phần đắc lực vào việc đó. Đồng thời, bên cạnh một công tác tổ chức theo quy mô lớn gồm hàng triệu người, cần tiến hành một công tác tổ chức theo một quy mô rất nhỏ cho phép bất cứ người phụ nữ nào đều có thể tham gia được.

Đi đôi với việc lôi cuốn những tầng lớp quần chúng ngày càng đông đảo vào sự nghiệp quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước, cần phải tích



cực đào tạo, bồi dưỡng và đề bạt từ trong hàng ngũ quần chúng công nông vào những chức vụ quan trọng trong bộ máy quản lý kinh tế và bộ máy Nhà nước. về mặt này, Lê-nin đã dạy: “bây giờ” chủ nhân” là Nhà nước công nông, nó phải tổ chức rộng rãi, có kế hoạch, thường xuyên và công khai việc lựa chọn những cán bộ khá nhất cho công cuộc xây dựng kinh tế, những cán bộ hành chính và tổ chức, chung và chuyên môn, địa phương và toàn quốc”(trang 61).

Tất nhiên, việc đào tạo, bồi dưỡng và đề bạt cán bộ trước hết phải nhằm vào những công nhân tiên tiến và những người tiên tiến khác trong các tầng lớp nhân dân lao động, đó là những người trung thành và tận tụy nhất với sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, những người giác ngộ nhất, có tổ chức nhất có tinh thần kiên quyết đấu tranh và hy sinh nhất, những người đã được rèn luyện và thử thách, không lùi bước trước một khó khăn nào. Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Việc quản lý kinh tế và quản lý Nhà nước không thể và không nên làm công việc riêng của một số ít những phần tử tiên tiến, dù cho họ là những đại biểu xứng đáng đến đâu đi nữa của quần chúng lao động. Sức mạnh, sức sống của sự nghiệp cách mạng của giai cấp công nhân là ở chỗ nó không ngừng thu hút được những tầng lớp nhân dân ngày càng đông đảo tham gia. Chính vì vậy, Lê-nin đã dạy chúng ta “phải đi xuống thấp hơn, sâu hơn, không ngừng động viên một cách táo bạo hơn những tầng lớp người mới” và “trong quần chúng công nhân, nông dân, trí thức, có không ít những người ngoài đảng, có tài, trung thực, họ cần được đặt vào những cương vị quan trọng hơn trong lĩnh vực xây dựng kinh tế”(trang 61). Lê-nin luôn luôn nhắc nhở chúng ta phải mạnh dạn trong việc đào tạo bồi dưỡng đề bạt cán bộ ngay cả từ trong những tầng lớp lạc hậu nhất của quần chúng cơ bản bằng cách mạnh dạn giao cho họ những công việc đơn giản nhất, rồi từ đó nâng dần họ lên những công tác quan trọng hơn.

Lê-nin đặc biệt quan tâm đến bồi dưỡng và sử dụng một cách đúng đắn những đảng viên mới. Đại đa số những người này có một nhược điểm lớn là còn thiếu kinh nghiệm, chưa quen với công tác quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế. Nhưng đó là những người trung thành chân thực và có tài trí đã được thử thách trong những giờ nghiêm trọng nhất của cách mạng. Đó là lý do đã khiến họ được kết nạp vào Đảng. Ngoài ra, so với những người có tuổi thì họ có sức khỏe hơn, trẻ trung hơn, có năng lực làm việc dẻo dai hơn. Họ là lớp người sẽ thay thế đội “cận vệ già” trong sự nghiệp cách mạng vĩ đại còn phải được tiếp tục không ngừng. Đối với những người đảng viên mới này, cách đào tạo, bồi dưỡng tốt nhất là phải mạnh dạn giao họ những công tác muôn màu muôn vẻ của Nhà nước, phải tạo cho những đảng viên đó cơ hội phát huy và biểu hiện được năng lực của mình trong công tác rộng lớn, phải gạt bỏ mọi khuôn sáo và định kiến thông thường cản trở sự tiến bộ của họ, đặc biệt là phải đấu tranh chống tư tưởng bảo thủ gia trưởng coi thường thanh niên, phải thử thách họ thật nhanh trong thực tiễn để chóng tìm ra những cương vị công tác thích hợp với họ, phải biết kết hợp những kinh nghiệm và kiến thức rất quý hóa của đội ngũ cán bộ già với tính năng động sáng tạo, nhiệt tình của đảng viên mới, tạo nên sức mạnh của sự nhất trí và hài hòa của mọi lứa tuổi trong hàng ngũ đội tiên phong lãnh đạo cách mạng.

Mọi người đều biết, cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc cách mạng vĩ đại nhất, sâu sắc nhất triệt để nhất trong lịch sử loài người. Mục đích của nó là xây dựng một xã hội mới, xã hội chủ nghĩa tiến lên chủ nghĩa cộng sản không có giai cấp, không có người bóc lột người. Chỉ có động viên được lực lượng của quần chúng công nông, thì mới có thể hoàn thành thắng lợi sự nghiệp cách mạng to lớn và khó khăn đó. Phát huy vai trò làm chủ tập thể của quần chúng công nông trong sự nghiệp quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước chính là nhằm đạt mục đích ấy. Bởi vì, đúng như Lê-nin đã chỉ rõ “ *Nếu đâu đâu người ta cũng tự giác, mạnh dạn trao*

*việc quản lý cho những người vô sản và nửa vô sản thì điều đó sẽ gây trong quần chúng một nhiệt tình cách mạng cao chưa từng có trogn lịch sử; điều đó sẽ làm tăng các lực lượng của nhân dân trong cuộc đấu tranh chống mọi tai họa, đến mức là có nhiều việc, tưởng chừng như không thể làm được với lực lượng hạn chế, cũ kỹ, quan liêu của chúng ta thì lại sẽ trở thành việc có thể làm được với những lực lượng của một khối quần chúng gồm hàng triệu người khi họ bắt tay vào làm việc cho bản thân họ chứ không phải cho một tên tư bản nào hay tên quan lại nào, không phải làm việc dưới dùi cui (trang 30-31).*

Trên đây là tóm tắt những tư tưởng chính mà chúng tôi đã lĩnh hội được qua việc đọc tập sách chuyên đề **“về vai trò làm chủ của quần chúng công nông trong sự nghiệp quản lý kinh tế, quản lý Nhà nước”**.